

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 25-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Mãng và bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Diệu Linh - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phùng Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh Đ**, sinh ngày 11/9/1993, tại Thuận Châu, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, phường QT, thành phố SL (nay là tổ 5, phường TH), tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Quản lý siêu thị; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Trần Hữu H, (đã chết) và con bà Bùi Thị M, sinh năm 1966. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị Phương T, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Đèo Văn H, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La.

Có mặt.

Bị hại: Công ty cổ phần Thế giới di động.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Văn Hiếu E. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Tiến Đ. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Công ty cổ phần Thế giới di động tại Sơn La (Theo văn bản uỷ quyền số 44/2024/TGDD/GUQ ngày 21 tháng 10 năm 2024).

Người được uỷ quyền lại: Ông Thái Ngọc L. Chức vụ: Quản lý khu vực (Theo văn bản uỷ quyền số 2510-01-TGDD-GUQ ngày 25 tháng 10 năm 2024). Địa chỉ: Tổ 3, phường CS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cầm Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 25A đường Trần Đăng Ninh, tổ 11 QT, phường TH, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

- Trần Văn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản Hưng Hà, xã Chiềng Khương, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Lỗ An Th, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ 2 QT, phường TH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 3, phường CS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Phạm Thị D, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 7, phường CS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Đào Xuân D2, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ 4, phường CS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cửa hàng số 02 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Thế giới di động tại Sơn La (địa chỉ số 355, đường LD, tổ 02, phường CS, tỉnh Sơn La) được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh lần đầu ngày 16/02/2016, mã số 00696, người đứng đầu địa điểm kinh doanh: Lê Tiến Đ. Ngành nghề kinh doanh: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh. Hình thức hoạt động theo ủy quyền của Chi nhánh Công ty Cổ phần Thế giới di động tại Sơn La.

Quy trình bán hàng theo quy định chung của Công ty Cổ phần Thế giới di động như sau: Cửa hàng nhận hàng từ Công ty qua đơn vị vận chuyển hoặc từ Cửa hàng khác trong hệ thống. Khi hàng hoá đến, nhân viên sử dụng tài khoản cá nhân (do Công ty cấp riêng, gọi là User) đăng nhập vào phần mềm hệ thống từ máy tính hoặc điện thoại di động để xác nhận đã nhập hàng. Quá trình bán hàng, sau khi khách hàng lựa chọn sản phẩm, nhân viên bán hàng nhập thông tin và tạo đơn hàng bằng User cá nhân, nếu khách đặt online thì đơn sẽ tự tạo trên hệ thống. Khách hàng thực hiện một trong hai hình thức thanh toán: Trả tiền mặt trực tiếp tại siêu thị hoặc chuyển khoản, nếu chuyển khoản nhân viên sẽ chọn mục khách hàng chuyển khoản trên giao diện phần mềm bán hàng và lấy thông tin QR (QR dùng 1 lần) cung cấp cho khách để chuyển tiền về tài khoản của Công ty Cổ phần Thế giới di động. Cuối ngày, Quản lý và nhân viên sẽ cùng kiểm đếm tiền bán hàng thu được (tiền mặt), đưa vào két và niêm phong. Ngày hôm sau nhân viên nộp tiền bán hàng ngày hôm trước vào tài khoản của Công ty số 1700201198640 mở tại Ngân hàng Agribank chi nhánh thành phố Hồ Chí minh.

Ngày 15/8/2017, Trần Minh Đ ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần thế giới di động, loại hợp đồng không xác định thời hạn, vị trí việc làm: Nhân viên bán hàng. Ngày 01/4/2024, Đức được bổ nhiệm giữ chức vụ Quản lý tại Cửa hàng (Theo Quyết định số 0438/2024/NS-TGĐĐ của Tổng Giám đốc Công ty CP TGĐĐ). Công việc cụ thể: Lên kế hoạch công việc; phân công công việc cho nhân viên; thực hiện các kế hoạch kinh doanh của Công ty, triển khai các chương trình bán hàng; kiểm soát và bảo quản hàng hoá, tiền bạc an toàn, đầy đủ tại cửa hàng. Quản lý có trách nhiệm: Bảo đảm không để xảy ra mất mát, sai lệch về tài sản (tiền), hàng hóa của công ty, kiểm soát và bảo quản hàng hóa, tiền bạc an toàn, đầy đủ tại cửa hàng.

Từ ngày 01/4/2024 đến 25/10/2024, trong thời gian Trần Minh Đ làm Quản lý, Cửa hàng nhập về 88 chiếc điện thoại Iphone 15 Promax bản 256GB cùng với nhiều sản phẩm khác. Đức đã tự ý bán 48 chiếc điện thoại Iphone 15 Pro Max bản 256GB và 01 chiếc bút cảm ứng Apple, là những tài sản thuộc trách nhiệm do Đức

quản lý với giá thấp hơn mức Công ty quy định cho các cá nhân khác nhau, không lên đơn và thanh toán tiền mua hàng theo quy trình của Công ty. Cụ thể:

Trần Minh Đ bán cho Trần Văn T 36 chiếc điện thoại với tổng số tiền 982.700.000 đồng; bán cho Cầm Văn Đ 06 chiếc điện thoại với tổng số tiền 166.800.000 đồng; bán cho Phạm Duy T1 03 chiếc điện thoại với tổng số tiền 90.000.000. Việc trao đổi mua bán giữa Đức và Tiệp, Diễm thông qua mạng zalo, các cá nhân chuyển tiền mua hàng đến tài khoản của Đức và nhận hàng qua dịch vụ chuyển phát nhanh hoặc do Đức mang đến. Ngoài ra, có 02 lần Đức bán trực tiếp tại Cửa hàng: Ngày 13/4/2025, Đức bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 03 chiếc điện thoại với số tiền 80.000.000 đồng; khoảng giữa tháng 08/2024, Đức bán cho một khách hàng không biết tên, địa chỉ 01 chiếc bút cảm ứng Apple với số tiền 2.790.000 đồng.

Tổng số tiền có được từ việc bán 48 chiếc điện thoại và 01 chiếc bút Apple Pencil là 1.331.090.000 đồng, Đức đã nộp tiền bán hàng theo giá niêm yết sản phẩm về Công ty Cổ phần Thế giới di động đúng quy trình 20/48 chiếc điện thoại với tổng số tiền 594.671.000 đồng bằng hình thức tự tạo lập đơn bán hàng hoặc nhờ Nhân viên trong Cửa hàng tạo lập đơn bán hàng theo thông tin sản phẩm (tên sản phẩm, số seri,...) của những chiếc điện thoại mà Đức đã bán. Cụ thể: Trần Minh Đ tự tạo lập 11 đơn hàng, nộp về công ty số tiền 325.090.000 đồng; nhờ Nguyễn Văn T2 sử dụng tài khoản của Tuấn tạo lập 03 đơn hàng, nộp về công ty số tiền 90.270.000 đồng; nhờ Lỗ An Th sử dụng tài khoản của Thắng tạo lập 05 đơn hàng, nộp về công ty số tiền 148.621.000 đồng; nhờ Phạm Thị D sử dụng tài khoản của Duyên tạo lập 01 đơn hàng, nộp về công ty số tiền 30.690.000 đồng.

Đối với số tiền bán được từ 28 chiếc điện thoại còn lại và 01 bút cảm ứng Apple, Đức không nộp về Công ty theo quy định mà sử dụng chi tiêu cá nhân.

Ngày 25/10/2024 anh Thái Ngọc L là quản lý khu vực đến kiểm tra đột xuất tại Cửa hàng Thế giới di động địa chỉ số 355, đường Lê Duẩn, tổ 02, phường CS, tỉnh Sơn La đã phát hiện hành vi của Trần Minh Đ và gửi đơn tố giác đến Công an phường CS, tỉnh Sơn La.

Đối với Trần Văn T, Cầm Văn Đ là những người đã mua điện thoại của Trần Minh Đ, quá trình điều tra xác định Trần Văn T, Cầm Văn Đ có mua tổng số 45 chiếc điện thoại Iphone 15 Promax của Trần Minh Đ và thanh toán đủ số tiền theo thỏa thuận qua hình thức chuyển khoản vào các số tài khoản ngân hàng của Trần Minh Đ. Quá trình giao dịch mua bán, T, Đ biết Đ là Quản lý của Cửa hàng Thế giới

di động, những chiếc điện thoại mua của Đ có nguồn gốc từ Công ty, không biết việc Đ bán điện thoại là sai quy trình bán hàng của Công ty Cổ phần Thế giới di động, số điện thoại mua của Đ T, Đ đã bán hết. Do vậy, không xác định Trần Văn T, Cầm Văn Đ đồng phạm với Trần Minh Đ.

Đối với Phạm Duy T1 là người đã mua điện thoại của Trần Minh Đ: Quá trình điều tra Phạm Duy T1 đều không có mặt tại nơi cư trú, không lấy được lời khai, do đó không xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn T2, Lỗ An Th, Phạm Thị D là các nhân viên làm việc tại Cửa hàng số 02 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Thế giới di động tại Sơn La được Trần Minh Đ nhờ tạo lập đơn bán hàng: Quá trình điều tra xác định, T2, Th, D nhận thức được việc Đ nhờ tạo lập đơn bán hàng đối với sản phẩm đã bán trước đó là sai quy trình bán hàng của Công ty, nhưng do là nhân viên bán hàng cấp dưới của Đ, khi được cấp trên yêu cầu tạo lập đơn hàng để có doanh thu cho Cửa hàng nên vẫn thực hiện. Những đơn hàng trên Đ đều thanh toán đầy đủ, không gây thiệt hại cho công ty. T2, Th, D không biết việc Đ tự ý bán sản phẩm của công ty, không được hưởng lợi từ hành vi của Đ. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T2, Lỗ An Th, Phạm Thị D.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 352909117597233, gắn 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0843 699333, trên sim có dãy số seri 10749323291, đã qua sử dụng.

Ngày 27/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La có Yêu cầu số 436/YC-CSKT yêu cầu Công ty Cổ phần Thế giới di động xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt đối với 28 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax bản 256 GB và 01 chiếc bút Apple Pencil.

Ngày 07/3/2025, Chi nhánh Công ty Cổ phần Thế giới di động tại Sơn La có Công văn số 01/CV-TGD trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Sơn la, xác định: "...3. Giá trị tài sản, hàng hoá bị thất thoát tại Cửa hàng 355 Lê Duẩn (tại thời điểm kiểm kê): 831.310.000 đồng (Tám trăm ba mươi một triệu ba trăm mười nghìn đồng) gồm 28 điện thoại IP ProMax 15 256 GB và 01 chiếc bút cảm ứng Apple....".

Do thiếu kết luận định giá tài sản nên vụ án được trả hồ sơ điều tra bổ sung theo Quyết định số 01/2025/HSST-QĐ ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Sơn La.

Ngày 10/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có Yêu cầu số 01/YC-VKS-P3 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Sơn La xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt đối với 01 chiếc bút cảm ứng Apple Pencil 2 MU8F2 màu trắng; 08 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax bản 256 GB White Titanium nguyên seal; 20 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax bản 256 GB Natural Titanium nguyên seal.

Ngày 28/10/2025, tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐ ĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Sơn La xác định: Giá trị của 01 chiếc bút cảm ứng Apple Pencil 2 MU8F2 màu trắng là 2.577.000 đồng; giá trị của 08 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax bản 256 GB White Titanium nguyên seal là 235.733.000 đồng; giá trị của 20 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax bản 256 GB Natural Titanium nguyên seal là 593.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 831.310.000 đồng (Tám trăm ba mươi một triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với Kết luận định giá.

Tại Bản cáo trạng số 110/CT-VKS-P3 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Trần Minh Đ về tội “Tham ô tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Minh Đ và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội “Tham ô tài sản”. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 353; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Minh Đ từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm 06 tháng tù giam về tội “Tham ô tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 352909117597233, gắn 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0843 699333, trên sim có dãy số seri 10749323291, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng tại Thi hành án tỉnh Sơn La. Tại

phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Trần Minh Đ bồi thường số tiền còn lại là 811.310.000 đồng, bị cáo nhất trí bồi thường, đề nghị chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm c khoản 5 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Trần Minh Đ khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tham ô tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo phạm tội do nhất thời; trước lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường được một phần thiệt hại; bị cáo có ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Bị cáo Trần Minh Đ nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Người bị hại có ý kiến tranh luận xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và gửi lời xin lỗi đến bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Đ thừa nhận: Trong thời gian từ 01/4/2024 – 25/10/2024 Trần Minh Đ khi đang là quản lý cửa hàng Thế giới di động tại số 355, đường Lê Duẩn, tổ 02, phường CS, tỉnh Sơn La đã có hành vi lợi dụng quyền quản lý của mình để bán 48 chiếc điện thoại Iphone 15 Pro Max bản 256Gb và 01 bút Apple pencil, việc bán hàng không tuân theo quy trình của Công ty cổ phần Thế giới di động. Số tiền bán được là 1.331.090.000 đồng, Đ đã nộp tiền bán hàng theo giá niêm yết sản phẩm về Công ty Cổ phần Thế giới di động đúng quy trình 20/48 chiếc điện thoại với tổng số tiền 594.671.000 đồng, số tiền còn lại là 736.419.000 đồng Đ chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân. Tổng số tiền Trần Minh Đ phải chịu trách nhiệm đối với 28 chiếc điện thoại Iphone 15 Pro Max bản 256Gb và 01 bút Apple pencil đã chiếm đoạt là 831.310.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Đơn trình báo, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Minh Đ đã thực hiện hành vi Tham ô tài sản, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tham ô tài sản được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trách nhiệm, nghĩa vụ của mình khi được giao thực hiện nhiệm vụ, nhưng bị cáo đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó để chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến uy tín, quyền lợi, gây thiệt hại đến tài sản của Công ty cổ phần Thế giới di động, gây bức xúc trong dư luận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, giá trị tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tích cực tác động để người nhà bồi thường một phần thiệt hại, bị cáo có ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, có thể xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tại khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự là cũng đủ mức độ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo không có tài sản gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 352909117597233, gắn 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0843 699333, trên sim có dãy số seri 10749323291, đã qua sử dụng. Là phương tiện bị cáo dùng thực hiện tội phạm, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã nộp khắc phục thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng tạm thu theo biên lai số 0000161 ngày 29/9/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, cần chấp nhận. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Trần Minh Đ bồi thường số tiền còn lại là 811.310.000 đồng, đây là thiệt hại thực tế bị cáo gây ra cho công ty cổ phần Thế giới di động, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 357, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự cần buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho Công ty cổ phần Thế giới di động số tiền còn lại là 811.310.000 đồng.

[8] Đối với Trần Văn T, Cầm Văn Đ là những người đã mua điện thoại của Trần Minh Đ: Quá trình giao dịch mua bán, T, Đ không biết việc Đ bán điện thoại là sai quy trình bán hàng của Công ty Cổ phần Thế giới di động, số tiền mua điện thoại T, Đ đã thanh toán đầy đủ, số điện thoại mua được T, Đ đã bán hết. Tại đơn xin xét xử vắng mặt T, Đ không có đề nghị gì. Do vậy, không xem xét trách nhiệm hình sự cũng như không phát sinh trách nhiệm bồi thường đối với Trần Văn T, Cầm Văn Đ.

Đối với Phạm Duy T1 là người đã mua điện thoại của Trần Minh Đ: Quá trình điều tra Phạm Duy T1 đều không có mặt tại nơi cư trú, do đó không xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn T2, Lỗ An Th, Phạm Thị D là các nhân viên làm việc tại Cửa hàng số 02 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Thế giới di động tại Sơn La được Trần Minh Đ nhờ tạo lập đơn bán hàng: T2, Th, D không biết việc Đ tự ý bán sản phẩm của công ty, không được hưởng lợi từ hành vi của Đ. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T2, Lỗ An Th, Phạm Thị D.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 353; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: bị cáo Trần Minh Đ, phạm tội “Tham ô tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 12 (Mười hai) năm tù giam về tội Tham ô tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/12/2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số IMEI 352909117597233, gắn 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0843 699333, trên sim có dãy số seri 10749323291, đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 357, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã nộp khắc phục thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tạm thu theo biên lai số 0000161 ngày 29/9/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo Trần Minh Đ phải bồi thường cho Công ty cổ phần Thế giới di động số tiền còn lại là 811.310.000 đồng (Tám trăm mười một triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành.

4. Về án phí

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 36.339.300 đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi chín nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/11/2025. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 – Sơn La (2);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ (3)
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

